

Bản án số: 58/2018/HS-PT
Ngày: 21- 8- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyên

Các Thẩm phán: ông Hoàng Quảng Lực và ông Nguyễn Xuân Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21/8/2018, tại Trường Trung cấp Luật Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình TAND tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2018/HSPT ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Ngô Ánh S; do có kháng cáo của bị cáo Ngô Ánh S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Ánh S, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/7/1985 tại Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn B, xã V, huyện QN, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Ngô Văn BG, sinh năm 1942 và bà Võ Thị K, sinh năm 1949. Anh chị em ruột: có 05 người, S là con út trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền sự: không; Tiền án: 02

Ngày 24/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Ngày 18/7/2011 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam từ ngày 19/12/2017 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị K, sinh năm 1949
– Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

Ngoài ra trong vụ án này còn có các bị hại chị Phạm Thị L và ông Lưu Minh T nhưng những người này không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo của các bị cáo nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 12/2017 Ngô Ánh S đã sử dụng xe mô tô thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Đ. Cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 20h00 ngày 07/12/2017, Ngô Ánh S điều khiển xe mô tô BKS 73G1-208.39 chạy đến ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Đình C và đường Hồ Xuân H thuộc phường ĐM. Phát hiện chị Phạm Thị L đi bộ ngược chiều, trên tay phải đang sử dụng điện thoại di động hiệu IPHONE 6 màu vàng. S điều khiển xe chạy quá chị L khoảng 100m rồi quay xe lại áp sát bên phải chị L sử dụng tay trái giật điện thoại trên rồi tăng ga bỏ chạy, sau đó đưa máy điện thoại di động chiếm đoạt được về nhà cất giấu.

Vụ thứ 2: Khoảng 19h30' ngày 08/12/2017, Ngô Ánh S tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi đến khu vực Công viên N thuộc TDP S, phường ĐM, thì phát hiện thấy ông Lưu Minh T đang đi bộ trong Công viên, trên tay trái đang cầm 01 điện thoại di động hiệu SamSung S7 màu vàng. S điều khiển xe đi vào Công viên theo hướng đối diện ông T, cho xe ép vào bên trái của ông T, sử dụng tay trái giật máy điện thoại trên rồi tăng ga bỏ chạy. Sau đó sử dụng điện thoại cho đến ngày bị bắt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại IPHONE6 màu vàng cho chị Phạm Thị L; 01 điện thoại SamSung S7 màu vàng cho ông Lưu Minh T. Chị L, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 73G1-208.39 giấy chứng nhận đăng ký mang tên Ngô Ánh S.

Kết luận định giá số 866 ngày 20/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: Điện thoại IPHONE6 màu vàng trị giá 8.000.000 đồng; điện thoại di động hiệu SamSung S7 màu vàng trị giá 5.500.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Ánh S phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng Điểm c, d Khoản 2 Điều 136; tiết 1 Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Ánh S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Ánh S 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án. Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước xe mô tô BKS 73G- 208.39.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo Ngô Ánh S phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 24/5/2018 bị cáo Ngô Ánh S có đơn kháng cáo với nội dung: Gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn và neo đơn, bố bị cáo rất yếu do mắc bệnh ung thư phổi phải thường xuyên đi điều trị bệnh, gia đình không có phương tiện đi lại chăm sóc sức khỏe cho bố nên mẹ bị cáo là bà Võ Thị K và các anh chị em bị cáo đã góp tiền lại mua 01 chiếc xe máy, do mẹ tuổi cao sức khỏe yếu nên nhờ bị cáo đứng tên mua hộ và đăng ký đứng tên chủ xe. Vì vậy nguồn gốc và chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 73G1-208.39 có giấy chứng nhận đăng ký mang tên Ngô Ánh S là tài sản của mẹ, nay tài sản đã bị Tòa án cấp sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Gia đình bị cáo đã khó khăn nay càng khó khăn hơn, mẹ bị cáo một mình vừa làm ruộng vừa chăm sóc bố bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét để trả lại chiếc xe mô tô BKS 73G1-208.39 cho mẹ bị cáo và xin giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc phụng dưỡng bố mẹ lúc tuổi già, đau yếu, cho bị cáo có được cơ hội chuộc lại lỗi lầm mà bị cáo đã gây ra.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đơn kháng cáo của các bị cáo Ngô Ánh S: Giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt, sửa án sơ thẩm về xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô BKS 73G1-208.39 mang tên Ngô Ánh S cho gia đình bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Ánh S đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát và án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Ngô Ánh S bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm c, d khoản 2 Điều 136 BLHS 1999 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Ánh S với các lý do bố ốm nặng cần có người chăm sóc, gia đình khó khăn neo đơn, Hội đồng phúc thẩm xét xử thấy rằng: Ngô Ánh S vừa mới chấp hành xong hình phạt tù chưa lâu, bản thân đang có 02 tiền án bị cáo lại tiếp tục thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Đ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 13.500.000đ. Hành vi phạm tội mà bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, không những ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Các lý do xin giảm nhẹ của bị cáo Ngô Ánh S đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không xuất trình thêm được chứng cứ gì mới. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, vì vậy cần giữ nguyên mức hình phạt để bị cáo có thời gian cách ly xã hội để tiếp tục được giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng: Bị cáo Ngô Ánh Sáng có kháng cáo với nội dung: Tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73G1-208.39 có giấy chứng nhận đăng ký mang tên Ngô Ánh S là tài sản của mẹ Võ Thị K, nhưng vì mẹ tuổi cao nên đã nhờ bị cáo đứng tên hộ, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên tịch thu xe mô tô sung quỹ Nhà nước, nay bị cáo kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét trả lại chiếc xe mô tô cho mẹ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm bà K trình bày và có đơn xin chứng nhận về nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73G1-208.39 không phải là của S, có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bà và các con góp tiền mua xe máy để S quay về Quảng Bình chăm sóc bố ốm đau và xin lại xe máy. Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 12/6/2017 S ra trại sau thời gian chấp hành hình phạt 7 năm tù trong khi ngày mua xe và đăng ký xe là ngày 04/7/2017, tức là chỉ sau thời gian ra trại 22 ngày, S không có việc làm trong thời gian dài nên khó có khả năng tài chính để mua xe, do vậy trình bày của bà K là hợp lý dù bà K không có kháng cáo về vấn đề này nhưng cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để sửa án sơ thẩm trả lại tài sản là chiếc xe mô tô cho bà Võ Thị K như đề nghị của đại diện VKSND Tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Ngô Ánh S được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử:

1. Về hình phạt: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Ánh S, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng Điểm c, d Khoản 2 Điều 136; tiết 1 Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Ngô Ánh S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Ánh S 45 ngày theo quyết định tạm của Hội đồng xét xử phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Sửa án sơ thẩm, áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999: Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73G1-208.39 có giấy chứng nhận đăng ký mang tên Ngô Ánh S, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2018 cho bà Võ Thị K, sinh năm 1949 – Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. Tài sản này đang có tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Đồng Hới.

3. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Ngô Anh S được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND Tp Đồng Hới;
- Chi cục THADS Tp Đồng Hới;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyển